

Số: 484/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 536/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Phương L, sinh năm 1990; căn cước công dân số A do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 04/4/2018.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ngách 1/26 H, quận T, Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: số 169B ngách 175 ngõ 90 H, C, thành phố Hà Nội.

2. Anh Văn Việt H, sinh năm 1987; căn cước công dân số B do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 29/10/2018

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: ngách 1/26 H, quận T, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1). Ngày 10/9/2019, chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nội dung yêu cầu cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ngày 04/02/2015. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung;** chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H có 01 con chung Văn Minh X (nam) sinh ngày 15/6/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh H là người trực tiếp nuôi con chung, chị L tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con.

+ **Về tài sản chung, vay nợ chung và riêng:** chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu tòa giải quyết.

+ **Về nợ:** chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về lệ phí:** chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H tự chịu lệ phí ly hôn theo quy định.

+ **Về các vấn đề khác:** chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

(2). Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 10 năm 2019, các bên đương sự đã thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H.

- Về con chung: chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H có 01 con chung Văn Minh X (nam) sinh ngày 15/6/2015. Ly hôn giao cho anh H là người trực tiếp nuôi con chung, chị L tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Phương L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ: chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Phương L và anh Văn Việt H

đã nộp tại biên lai số 0006405 và 0006404 ngày 11.10.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

